



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ TNG & B.T.Đ. NG S.N
THÁI BÌNH DƯƠNG**

31/21 Kha Vốn Căn - P. Hiệp Bình Chánh - Q. Thủ Đức - Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 08. 3726 9701 - Fax: 08. 3726 9872

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 3 tháng 4 năm 2014

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH
DOANH 2013 VÀ KẾ HOẠCH 2014**

Năm 2013 nền kinh tế Việt Nam vẫn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, đặc biệt là các doanh nghiệp đầu tư kinh doanh bất động sản – xây dựng nhà ở là đối tượng chịu nhiều ảnh hưởng nhất. Các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản đã phải giảm số vốn đầu tư trong tình hình thị trường đóng băng, dự án đình trệ, thiếu vốn và không tiêu thụ được sản phẩm đang thi công phải gánh chịu chi phí tăng cao, từ đó tạo nên áp lực rất lớn về dòng tiền, lợi nhuận giảm mạnh. Do đó kết quả hoạt động kinh doanh trong năm qua suy giảm mạnh và không đạt kế hoạch mà Dự hội nghị cổ đông 2013 đã đưa ra mục tiêu tiếp tục cán bộ nhân viên PPI đã nỗ lực hết sức với nhiều giải pháp cùng với tinh thần quyết tâm cao nhất.

PHẦN 1: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2013

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013:

Trong bối cảnh khó khăn đó, PPI đã thực hiện các chỉ tiêu đề ra. Cụ thể như sau:

Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2013:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng số vốn đầu tư	233.300	121.000	51,9%
2	Tổng doanh thu thuần	133.630	103.606	77,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	7.150	136	1,9%
4	Cổ tức:	5%	0	0%

Do khó khăn về nguồn vốn nên năm 2013, giá trị đầu tư và số vốn đầu tư thực hiện chỉ đạt được gần 52% kế hoạch, Công ty đã chủ động thực hiện việc cắt giảm đầu tư vào các dự án chưa có khả năng sinh lời ngay mà chủ tập trung đầu tư vào một số dự án kinh doanh đang, hoàn thiện công sự hạ tầng để bàn giao căn hộ và nộp tiền cho khách hàng.

Tình hình tài chính

Đơn vị tính: nghìn đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2013	Năm 2012	Tăng (+) giảm (-) so với năm 2012	
			Giá trị	Tỷ lệ
Tổng giá trị tài sản	777.368.156	727.763.816	49.604.340	6,82%
Doanh thu thuần	103.606.861	191.574.018	-87.967.157	-45,92%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.517.005	1.841.418	2.675.587	145,30%
Lợi nhuận khác	-1.082.319	-358.773	-723.546	-201,67%
Lợi nhuận trước thuế	135.814	1.482.645	-1.346.831	-90,84%
Lợi nhuận sau thuế	106.636	916.246	-809.610	-88,36%

Về Tổng tài sản: của Công ty đến ngày 31/12/2013 đạt 777.368 triệu đồng, tăng 6,82% so với tổng tài sản thời điểm đầu năm (01/01/2013). Trong đó tài sản ngắn hạn tăng 60.853 triệu đồng, tăng 8,81% so với đầu năm. Tài sản ngắn hạn cuối năm 2013 là 751.322 triệu đồng chiếm tỷ trọng 96,65% tổng tài sản. tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu do hàng tồn kho tăng 73.064 triệu đồng, tăng 18,34% so với đầu năm. Trong đó :

+ Hàng tồn kho của các dự án bất động sản tăng 66.350 triệu đồng, tăng 17,21% so với năm 2012.

+ Hàng tồn kho (chi phí dở dang) của các công trình giao thông tăng 7.054 triệu đồng, tăng 56,06% so với năm 2012.

Các khoản phải thu ngắn hạn đến ngày 31/12/2013 là 222.126 triệu đồng giảm 42.529 triệu đồng, tăng 17,01% so với năm 2012. Trong đó :

+ Phải thu khách hàng giảm đáng kể và giảm 48.506 triệu đồng, tăng 25,50% so với năm 2012. Nguyên nhân là trong năm 2013 Công ty tiếp tục duy trì và tăng cường công tác thu hồi nợ, bằng việc tiếp tục hoạt động của thu hồi công nợ để các thành lập thành lập công nhân năm trước, có sự phân công phân nhiệm rõ ràng từng thành viên trong tổ có đưa ra chỉ tiêu thu hồi công nợ cụ thể và có chế độ khuyến khích, khen thưởng kịp thời cho cán bộ công nhân viên. Bên cạnh đó

công ty cũng thực hiện một số chính sách bán hàng với nhiều ưu đãi cho khách hàng và môi giới: giảm giá bán sản phẩm, chi hoa hồng cao cho môi giới bán hàng và chính sách giá bán sát cho khách hàng mua với số lượng lớn.

+ Trữ trữ các công cụ bán đến ngày 31/12/2013 là 67.904 triệu đồng, tăng 6.112 triệu đồng, tức là tăng 9,89% so với đầu năm. Nguyên nhân là do công trữ các theo các hợp đồng đã ký với khách hàng.

+ Phải thu khác đến ngày 31/12/2013 là 12.494 triệu đồng, giảm 3.136 triệu đồng, tức là giảm 20,06% so với đầu năm.

Tài sản dài hạn đến ngày 31/12/2013 là 26.046 triệu đồng, giảm 11.249 triệu đồng, tức là giảm 30,16% so với đầu năm. Nguyên nhân chủ yếu là do thanh lý tài sản cố định. Trong đó:

+ Nguyên giá tài sản cố định giảm 21.985 triệu đồng, tức là giảm 60,33%. Nguyên nhân là do thanh lý tài sản cố định.

+ Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh tăng 3.594 triệu đồng, tức là tăng 47,38% so với đầu năm. Nguyên nhân là do công ty góp vốn vào các công ty liên kết.

Vốn nguồn vốn: Xét mặt cách tổng quát thì đến ngày 31/12/2013 đã có nhiều biến động cả về quy mô và cấu trúc nguồn vốn. Vốn quy mô tổng nguồn vốn tăng thêm 49.605 triệu đồng. Trong khi đó cấu trúc nguồn vốn cũng có một số thay đổi đáng kể về mặt số khoản mục cụ thể như sau:

Nợ phải trả đến ngày 31/12/2013 là 511.043 triệu đồng chiếm tỷ trọng 65,74%, tăng 49.527 triệu đồng, tức là tăng 10,73% so với đầu năm. Nợ phải trả tăng chủ yếu do một số nguyên nhân như sau:

+ Vay và nợ ngắn hạn đến ngày 31/12/2013 đạt 297.368 triệu đồng, tăng 10.699 triệu đồng, tức là tăng 3,73% so với đầu năm. Nguyên nhân tăng là do trong năm 2013 công ty đã vay thêm bổ sung vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

+ Phải trả người bán đến 31/12/2013 là 59.924 triệu đồng, tăng 10.572 triệu đồng, tức là tăng 21,42%. Nguyên nhân do năm 2013 có quá nhiều khó khăn và vốn nên công ty chưa sắp xếp đủ các nguồn vốn để thanh toán cho khách hàng kịp thời.

+ Chi phí phải trả đến 31/12/2013 là 36.261 triệu đồng, tăng 9.998 triệu đồng, tăng 38,07% so với đầu năm. Nguyên nhân công ty đã trích trước chi phí các công trình giao thông, do đã ghi doanh thu thời điểm 31/12/2013 trong khi chi phí chưa kịp hoàn thành, kết thúc thời điểm 31/12/2013 tăng đồng.

+ Vay và nợ dài hạn đến 31/12/2013 là 62.929 triệu đồng, tăng 19.829 triệu đồng, tăng 46,00% so với đầu năm. Nguyên nhân trong năm 2013 công ty đã được UBND tỉnh Long An làm Nhà đầu tư dự án BT đường Thới Thới A - Bình Thành (giai đoạn 1) với giá trị hợp đồng 408.000 triệu đồng và Công ty đã được BIDV Việt Nam tài trợ vốn cho dự án này với hạn mức tối đa là 218.000 triệu đồng và đã ghi nhận trong năm 2013 là 6.100 triệu đồng. Ngoài ra nhóm hoàn thiện mặt bằng dự án khu dân cư Phường Hiệp Bình Chánh (WATER GARDEN) công ty đã tiếp tục ghi nhận thêm 15.500 triệu đồng từ ngân hàng Sacombank Chi nhánh Hồ Chí Minh.

So với năm 2012, Doanh thu thuần đạt 103.607 triệu đồng, giảm 87.967 triệu đồng, tăng giảm 45,92% (như trên đã trình bày).

Vấn đề nhu cầu năm 2013 đạt gần 107 triệu đồng, giảm 809 triệu đồng, tăng giảm 88,32 % so với năm 2012. Nguyên nhân là trong năm 2013 Chính phủ vẫn tiếp tục thực hiện chính sách Nghị Quyết 11/NQ – CP thực chất tiền tệ, chính sách lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô bằng việc cắt giảm đầu tư công và chấm dứt duy trì kế hoạch bố trí vốn đầu tư xây dựng cơ bản nên trong năm 2013 Công ty chủ yếu huy động vốn tín dụng để bổ sung vốn sản xuất kinh doanh nên đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh do chi phí sản xuất vốn vay vẫn còn cao tính trung bình năm khoảng 15% năm, hiện nay là khoảng 13% năm.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2013	Năm 2012
1	Khả năng thanh toán:		
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn	1,47 lần	1,50 lần
	- Khả năng thanh toán nhanh	0,55 lần	0,63 lần
2	Công cụ nợ:		
	- Nợ phải trả/ Tổng tài sản	65,74%	63,42%

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2013	Năm 2012
	- Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	191,89%	173,34%
3	Năng lực hoạt động:		
	- Vòng quay hàng tồn kho	0,19 vòng	0,46 vòng
	- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	13,33%	26,32%
4	Khả năng sinh lời:		
	- Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,10%	0,48%
	- Lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn chủ sở hữu	0,04%	0,34%
	- Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,01%	0,13%
	- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	4,36%	0,96%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	8 đ/CP	73 đ/CP

Vốn điều lệ tại thời điểm năm 2013 của Công ty chỉ hơn 140 tỷ đồng là rất nhỏ so với các doanh nghiệp cùng ngành, việc phát hành tăng vốn tại thời điểm thị trường tài chính trầm lắng là vô cùng khó khăn. Để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh mà đội ngũ công đông đã phê duyệt, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã thực hiện giải pháp mở rộng huy động vốn tín dụng đầu tư sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên giải pháp này cũng có tác động đến các chỉ số khả năng thanh toán, khả năng sinh lời, và đòn bẩy tài chính. Cụ thể như sau:

+ Chỉ số khả năng thanh toán nhanh năm 2013 giảm so với năm 2012 từ 0,63 lần xuống còn 0,55 lần.

+ Chỉ số khả năng sinh lời năm 2013 giảm rất nhiều so với năm 2012, do năm 2013 công ty không giảm được chi phí vay và duy trì chi phí vay ngân hàng ở mức cao nên chi phí sản xuất vốn rất cao ảnh hưởng rất lớn đến các chỉ số khả năng sinh lời. Cụ thể: Chỉ số lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần giảm từ 0,48% năm 2012 xuống còn 0,1% năm 2013. Tương tự Chỉ số lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu giảm từ 0,34%, xuống còn 0,04%, chỉ số lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản giảm từ 0,13% xuống còn 0,01%, riêng chỉ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trên doanh thu thuần tăng từ 0,96% năm 2012 lên 4,36% năm 2013.

+ Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu cũng giảm từ 73đ/cp năm 2012 xuống còn 08đ/cp năm 2013.

2. Công tác tổ chức và nhân sự :

Danh sách Ban điều hành thi thi đấu 31/12/2013 như sau:

Ông Phạm Đức Tân	Tổng giám đốc
Ông Đặng Văn Phúc	Phó tổng giám đốc
Ông Đặng Xuân Hùng	Phó tổng giám đốc
Ông Phạm Đức Trung	Phó tổng giám đốc
Ông Vũ Văn Tuấn	Phó tổng giám đốc
Ông Nguyễn Ngọc Hân	Phó tổng giám đốc
Bà Tô Thị Thúy Hà	Kế toán trưởng

Cơ cấu lao động tính đến thời điểm 31/12/2013

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ
Trên đại học	4	7,02%
Đại học	26	45,68%
Cao đẳng	8	14,04%
Trung cấp	4	7,02%
Khác	15	26,32%
Tổng cộng	57	100%

Thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên bình quân của mặt lao động năm 2013 là 6,6 triệu đồng/người/tháng.

Trong điều kiện có nhiều khó khăn xong công ty đã huy động các cố gắng để đảm bảo các chỉ tiêu về người lao động, ổn định đời sống máy nhân sự để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 và các năm tiếp theo.

Mọi nhân viên trong Công ty đều được hưởng đầy đủ mọi chế độ chính sách theo quy định của luật lao động như BHXH, BHYT, BHTN, phụ cấp công tác phí....

Công ty luôn đảm bảo mọi nhân viên đều được đào tạo bổ sung kiến thức theo yêu cầu công việc để có thể nâng cao chuyên môn nghiệp vụ để đảm bảo thực hiện tốt các công việc được giao.

4. Tình hình quản trị công ty:

Thành viên và chức vụ Hội đồng quản trị

TT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Đức Tân	Chủ tịch HĐQT	Tham gia điếu hành
2	Đặng Văn Phúc	Thành viên HĐQT	Tham gia điếu hành
3	Phạm Đức Trung	Thành viên HĐQT	Tham gia điếu hành
4	Nguyễn Vũ Bảo Hoàng	Thành viên HĐQT	Đã lập không điếu hành
5	Phan Đình Tuấn	Thành viên HĐQT	Đã lập không điếu hành. Thôi không còn là thành viên HĐQT từ ngày 28/6/2013
6	Nguyễn Anh Phương	Thành viên HĐQT	Đã lập không điếu hành. Thành viên mới thay thế thành viên Phan Đình Tuấn từ ngày 28/6/2013

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã thực hiện tổng cộng 12 phiên họp; trong đó có 4 phiên họp định kỳ hàng quý và 08 phiên họp bất thường. Trong các phiên họp, các thành viên Hội đồng quản trị đã tham dự đầy đủ, ngoài ra còn có sự góp mặt của các thành viên Ban kiểm soát. Các quyết định thông qua tại các phiên họp Hội đồng quản trị đều được tất cả các thành viên nhất trí cao. Hội đồng quản trị đã ban hành tổng cộng 04 nghị quyết, 10 quyết định để thực hiện các vấn đề sau:

Công tác tổ chức:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo “Tái cơ cấu tổ chức công ty” sắp xếp lại một số phòng ban trong Công ty, hoàn thiện và củng cố các công ty con – công ty thành viên.

Định hướng công tác nhân sự và nguồn nhân lực.

Quản trị đầu tư

Luôn luôn nghiên cứu nắm bắt tình hình thị trường để ra các quyết định, chủ động, chi tiết các kinh doanh phù hợp với biến động của nền kinh tế và tình hình hoạt động của Công ty.

Xem xét phê duyệt các dự án đầu tư và nguồn vốn, nhằm đảm bảo các dự án có tính khả thi và hiệu quả cao nhất.

Theo dõi và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong việc huy động và cân đối nguồn vốn để thực hiện các dự án, đảm bảo đúng tiến độ đã đề ra.

Công tác giám sát quản lý điếu hành

Thực hiện giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điếu hành và các cán bộ quản lý; thường xuyên rà soát, phân tích các báo cáo tình hình hoạt động của Công ty nhằm kiểm soát chặt chẽ chi phí, tiến độ triển khai thực hiện các dự án, ngăn chặn và hạn chế rủi ro cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đã tham dự tất cả các buổi họp giao ban của Ban điều hành để chủ đạo thực hiện và khắc phục kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã đưa ra.

Hội đồng của thành viên Hội đồng quản trị được lập không điều hành.

Các thành viên Hội đồng quản trị được lập không điều hành điều là những thành viên có năng lực và kinh nghiệm trong công tác quản trị kinh doanh. Các thành viên này đã tham dự hầu hết các cuộc họp quản trị (có mặt số buổi vướng mắc có lý do).

PHẦN 2: KẾT QUẢ CHỌN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

1. Nhận định tình hình thực trạng và định hướng kinh doanh:

Năm 2014, kinh tế Việt Nam vẫn phải đối mặt với rất nhiều thách thức, thực trạng số vốn tín dụng tình trạng mất cân đối cung cầu quá lớn, hàng tồn kho cao. Quá trình tái cấu trúc ngân hàng chậm nên việc xử lý nợ và cung cấp tín dụng sẽ chậm trễ kéo dài gây khó khăn về nguồn vốn, chi phí xây dựng, chi phí sản xuất đắt đỏ và mức cao....Hội đồng quản trị định hướng chiến lược cho năm 2014 và các năm sau với mục tiêu tập trung nguồn lực vào định sản xuất, dịch chuyển ngành nghề kinh doanh đi phó với những khó khăn và thách thức bằng cách chuyển mạnh sang lĩnh vực thị công hạ tầng giao thông cho năm 2014 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014
A	Tổng giá trị sản lượng và vốn đầu tư	<u>726.450</u>
1	Đầu tư bất động sản	63.350
2	Công trình giao thông	663.100
B	Tổng doanh thu	<u>589.110</u>
1	Đầu tư bất động sản	48.000
2	Công trình giao thông	541.110
C	Lợi nhuận trước thuế	<u>49.900</u>

Các giải pháp thực hiện, định hướng chiến lược:

1. Về ngành nghề sản xuất kinh doanh:

Do thay đổi mô hình sản xuất chuyển từ Công ty chuyên đầu tư kinh doanh Bất động sản chuyển sang phát triển ngành nghề xây dựng Hạ tầng giao thông là chính, nhằm tạo ra doanh thu, lợi nhuận, giải vướng mắc thực tiễn thực tiễn: Long An, Bình Dương, Lâm Đồng... để thực hiện phát triển thêm thực tiễn mới.

Năm 2014 số n lợ ng tăng cao, trong đó giá tr thi công H tợ ng giao thông là chủ yếu, t các công trình có ngu n v n ngân sách Trung ợ ng, ngân sách địa ph ợ ng, t n t i tìm ki m các d án tham gia v i t cách là Nhà đ u t ho c tợ ng th u.

2. Đ y m nh các gi i pháp c c u v tài chính:

Đ y m nh công tác thu h i công n và bán hàng t n kho và các tài s n hi n có đ gi m d n t i các d án Vĩnh Phú II, B n L c I, Long H i và các tài s n khác.

Chuy n nh ợ ng m t s d án đã hoàn thành th t c pháp lý, đ t s ch nh m thu h i v n đ u t , tr ngân hàng, gi m lãi vay, c th :

- Chuy n nh ợ ng 31 n n đ t t i d án khu dân c B n L c giai đ o n I giá tr là 21,9 t đ ng (đã bao g m thu VAT) và chuy n nh ợ ng nguyên tr ng toàn b d án PPI Tower giá tr là 51 t đ ng (ch a bao g m t n s đ ng và thu VAT) cho Công ty Tài chính TNHH Cao Su Vi t Nam đ c n tr công n .
- Chuy n nh ợ ng nguyên tr ng toàn b d án Water Garden, giá tr đ ki n kho ng 85 t đ ng, đ tr ngân hàng Sacombank và tr các kho n d n khác.
- Các tài s n h tr dòng t n tr n , lãi vay: Khu dân c Vĩnh Phú II 40 t đ ng, Khu dân c B n L c I và Long H i City 80 t đ ng, Cao c PPI Tower 50 t đ ng, D án Water Garden 85 t đ ng và các tài s n khác.

Năm 2014, Công ty PPI s phát hành tăng v n đ i u l t 140 t đ ng lên 250 t đ ng đ b sung v n l u đ ng làm giao thông và đ u t cho các nhu c u phát tri n khác.

3. V t ch c – nhân s :

Ti p t c c u trúc b máy g n nh h n, b trí nhân s h p lý nh m gi m chi phí b máy, nâng cao hi u qu làm vi c;

B sung, tuy n d ng, đào t o đ i ngũ nhân s đ m nh, nâng cao năng l c đ i u hành, qu n tr thông qua đ i h i đ ng c đ o ng năm 2014 nâng cao hi u qu ho t đ ng qu n tr c a công ty.

Quan tâm nghiên c u ch ợ ng trình mua bán, sáp nh p Doanh nghi p có cùng ngành ngh đ m r ng quy mô ng n h n c a Doanh nghi p góp ph n hoàn thành k ho ch s n xu t kinh c a công ty ch y u là các công trình giao thông.

Phát triển Công ty Cửu Long là mũi nhọn, củng cố các công ty thành viên để đủ sức tham gia các công trình giao thông đảm bảo thực hiện tốt các dự án do PPI là Nhà đầu tư hoặc là tổng thầu.

Tăng cường liên danh liên kết để có lực lượng tham gia các dự án lớn như: Liên danh PPI – TDH, Liên danh PPI – HLV, PPI – Cienco 6...

Tạo mọi điều kiện tốt để đảm bảo đời sống cán bộ công nhân viên nhằm đem lại hiệu quả cao nhất trong sản xuất kinh doanh, góp phần đưa Công ty sớm thoát khỏi tình trạng khó khăn ổn định và phát triển trong những năm tiếp theo.

4. *Nâng cao giá trị cổ phiếu và quyền lợi của cổ đông:*

Năm 2014 do điều chỉnh về chiến lược kinh doanh, kế hoạch sản lượng, doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng. Các kết quả bước đầu phản ánh chủ trương đúng đắn của HĐQT và Ban điều hành, sự nỗ lực của toàn công ty. Trên cơ sở đó công ty sẽ phấn đấu thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao quyền lợi của cổ đông. Trong đó dự kiến năm 2014 sẽ chi trả cổ tức khoảng 10%.

Trên đây là báo cáo tổng hợp hoạt động năm 2013 và kế hoạch cho năm 2014. Từ kết quả đã phấn đấu đạt được trong những năm vừa qua, các mục tiêu trong năm 2014 và những năm tiếp theo, để hoạt động của Công ty ngày càng ổn định và hiệu quả, chúng tôi mong nhận được ý kiến đóng góp chân thành cũng như sự đồng thuận trong toàn cổ đông, nhằm tạo điều kiện tốt nhất để Công ty hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2014, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, chiến lược phát triển của Công ty.

**TM. CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
HẠ TÀNG VÀ BẤT ĐỘNG SẢN THÁI BÌNH DƯƠNG**
Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc



Phạm Đức Tấn